## ĐỀ THI HỌC KỲ 1/2019-2020

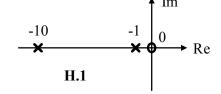
Môn thi: **Tín hiệu và hệ thống - EE2005** Ngày thi: **27/12/2019 -** Thời lượng: **100 phút** 

## Luu ý:

- Sinh viên **không được phép** sử dụng tài liệu; **được** tham khảo bảng công thức ở mặt sau của đề thi.
- Đề thi có tất cả **04 câu**.

**Câu 1**. Cho hệ thống LTI nhân quả có hàm truyền H(s) với đồ thị các điểm cực – điểm không trên **H.1**. Biết rằng  $H(s)|_{s=1} = \frac{10}{22}$ , hãy thực hiện các yêu cầu sau đây:

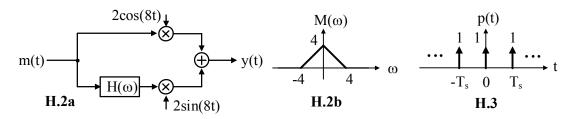
a) (CĐR 2.6 – 1.5 điểm) Trình bày đầy đủ các bước để vẽ sơ đồ khối và từ đó vẽ sơ đồ mạch dùng Op-amp để thực hiện hệ thống.



b) (CĐR 2.8 – 2.0 điểm) Vẽ đáp ứng tần số (biểu đồ Bode) của hệ thống.

Câu 2. Cho tín hiệu tín hiệu  $f(t)=2\cos(5t)+3\cos(6t)+3\cos(60t)+5\cos(70t)$ 

- a) (CĐR 3 2.0 điểm) Hãy giải thích để lựa chọn loại bộ lọc (thông thấp, thông cao, thông dải, chắn dải) và các thông số của nó ( $\omega_p$ ,  $\omega_s$ ,  $G_p$ ,  $G_s$ ) để từ đó, hãy xác định hàm truyền H(s) của bộ lọc Butterworth để xử lý f(t) tạo ngõ ra  $y(t)=A_1\cos(5t+\phi_1)+A_2\cos(6t+\phi_2)+A_3\cos(60t+\phi_3)+A_4\cos(70t+\phi_4)$  thỏa điều kiên sau:  $A_1 \le 0.01$ ;  $A_2 \le 0.09$ ;  $2.5 \le A_3 \le 3$ ;  $4.5 \le A_4 \le 5$ .
- b) (CĐR 2.7 1.0 điểm) Với H(s) ở câu a, hãy xác định lại ngõ ra y(t) của hệ thống khi ngõ vào là f(t).



**Câu 4**. (CĐR 2.3 - 1.5 điểm) Cho tín hiệu m(t) có phổ trên **H.2b** được lấy mẫu bằng chuỗi xung p(t) tuần hoàn trên **H.3**, để tạo tín hiệu ra y(t)=m(t)p(t). Trình bày đầy đủ các bước để xác định phương trình  $Y(\omega)$  theo  $M(\omega)$ , từ đó vẽ phổ  $Y(\omega)$  tương ứng với các trường hợp sau: (i)  $T_s = \frac{\pi}{5}$ ; (ii)  $T_s = \frac{\pi}{2}$ . Hãy xác định điều kiện của  $T_s$  và sơ đồ khối của hệ thống khôi phục m(t) từ y(t).

------

(Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm)

Duyệt của bộ môn

GV ra đề thi

## Cho biết:

A. Các cặp biến đổi Fourier thông dụng:

$\delta(t) \leftrightarrow 1$	$rect\left(\frac{t}{T}\right) \leftrightarrow Tsinc\left(\frac{\omega T}{2}\right)$	$\Delta\left(\frac{t}{T}\right) \leftrightarrow \frac{T}{2}\operatorname{sinc}^{2}\left(\frac{\omega T}{4}\right)$	$e^{-at}u(t),a>0 \leftrightarrow \frac{1}{a+j\omega}$	$u(t) \leftrightarrow \pi \delta(\omega) + \frac{1}{j\omega}$
-------------------------------	---	--	---	---

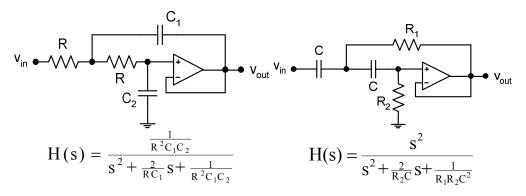
B. Các tính chất của biến đổi Fourier:

$f(t-t_0) \leftrightarrow F(\omega)e^{-j\omega t_0}$	$F(t) \leftrightarrow 2\pi f(-\omega)$	$f(t)h(t) \leftrightarrow (1/2\pi)F(\omega) * H(\omega)$	
$f(t)e^{j\omega_0t} \leftrightarrow F(\omega - \omega_0)$	$f(-t) \leftrightarrow F(-\omega)$	$\frac{d^{n} f(t)}{dt^{n}} \longleftrightarrow (j\omega)^{n} F(\omega)$	$t^{n}f(t) \leftrightarrow (j)^{n} \frac{d^{n}F(\omega)}{d\omega^{n}}$
$f(at) \leftrightarrow \frac{1}{ a } F\left(\frac{\omega}{a}\right)$	$f(t) * h(t) \leftrightarrow F(\omega).H(\omega)$	$\int_{-\infty}^{t} f(\tau)d\tau \leftrightarrow \pi F(0)\delta(\omega) + \frac{F(\omega)}{j\omega}$	$f^*(t) \leftrightarrow F^*(-\omega)$

C. Các cặp biến đổi Laplace 1 phía thông dụng:

$\delta(t) \leftrightarrow 1$	$u(t) \leftrightarrow \frac{1}{s}$	$e^{-at}u(t) \leftrightarrow \frac{1}{s+a}$	$\cos(bt)u(t) \leftrightarrow \frac{s}{s^2 + b^2}$	$\sin(bt)u(t) \leftrightarrow \frac{b}{s^2 + b^2}$
-------------------------------	------------------------------------	---	--	--

D. Các mạch bậc 2 cơ bản dùng Op-amp:



E. Bộ lọc thông thấp Butterworth:  $|H(j\omega)| = 1/\sqrt{1 + \left(\frac{\omega}{\omega_c}\right)^{2n}}$ 

N	B <sub>n</sub> (s)	N	$B_n(s)$
2	$s^2 + 1.41s + 1$	5	$(s+1)(s^2+0.62s+1)(s^2+1.93s+1)$
3	$(s+1)(s^2+s+1)$	6	$(s^2 + 0.52s + 1)(s^2 + 1.41s + 1)(s^2 + 1.93s + 1)$
4	$(s^2 + 0.76s + 1)(s^2 + 1.84s + 1)$	7	$(s+1)(s^2+0.44s+1)(s^2+1.24s+1)(s^2+1.80s+1)$

F. Thiết kế bộ lọc thông cao thông qua bộ lọc thông thấp mẫu:  $\omega_{pp} = 1$ ;  $\omega_{sp} = \omega_p/\omega_s$ ;  $H(s) = \mathcal{H}_p(s)\Big|_{s=\frac{\omega_p}{s}}$ 

\_\_\_\_\_\_